TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2026/HS-ST
Ngày: 20 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Tuấn và ông Nguyễn Văn Kiệm.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân khu vực 6 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Phạm Minh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân khu vực 6 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2026/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2026 *(Sau đây viết tắt là: 26/3/2026)* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2026/QĐXXST-HS ngày 08/5/2026, đối với bị cáo:

Vũ Đức M, sinh năm 1993 tại Hà Nội; nơi cư trú: Tiểu khu Đ, xã P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đức T và bà Nguyễn Thị C; Vợ: Đào Thị H; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/12/2025 và chuyển tạm giam từ ngày 19/12/2025 tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh N đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Anh Phạm Văn B; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/12/2025, Tổ công tác Công an xã N, tỉnh Ninh Bình tuần tra tại đoạn đường bê tông thuộc thôn T, xã N, tỉnh Ninh Bình thì phát hiện 01 nam thanh niên đang đi bộ một mình có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Tại chỗ, người này khai tên là Vũ Đức M, sinh năm 1993, trú tại: Tiểu khu Đ, xã P, thành phố Hà Nội, đồng thời khai nhận đang cất

giữ trong túi quần phía trước, bên phải 01 túi nilong bên trong có 08 viên nén màu đỏ, trên các viên nén có dập chữ chìm WY, là ma túy ngựa, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

* Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy màu trắng, được quấn băng dính màu đen, mở ra bên trong có 01 túi zíp màu trắng kích thước (2,5x2,5) cm, miệng túi có kẹp nhựa, bên trong có 08 viên nén màu đỏ có kích thước và đặc điểm giống nhau, trên các viên nén, một mặt đều dập chữ chìm WY, được niêm phong trong phong bì dán kín ký hiệu QT. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ mẫu nước tiểu của Vũ Đức M được niêm phong trong chai nhựa ký hiệu NT1.

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Đức M: Không thu giữ được tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

* Tại bản kết luận giám định số 2218/KL-KTHS ngày 15/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: *Mẫu viên nén trong phong bì ký hiệu QT gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,829g (không phẩy tám trăm hai mươi chín gam), loại Methamphetamine.*

* Tại bản kết luận giám định số 2219/KL-KTHS ngày 15/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: *Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu ký hiệu NT1 (ghi thu của Vũ Đức M, sinh năm 1993; nơi cư trú: Tiểu khu Đ, xã P, thành phố Hà Nội) gửi giám định.*

* Vũ Đức M khai về nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ: Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 10/12/2025, M đi đến khu vực cầu G thuộc xã P, thành phố Hà Nội mua 09 viên ma túy ngựa với giá 500.000 đồng của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ. Sau đó, M cầm túi nilon bên trong có 09 viên ma túy ngựa bỏ vào túi quần phía trước bên phải rồi đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến nhà một người bạn tên là B1 ở xã N, tỉnh Ninh Bình để uống rượu. Khi đi đến đường đê thuộc thôn T, xã N, tỉnh Ninh Bình, M xuống xe trả tiền xe ôm rồi đi bộ đến nhà B1. Trên đường đi, M lấy 01 viên ma túy ngựa từ bên trong túi ma túy vừa mua được ra sử dụng. Sau đó, M tiếp tục đi bộ đến khu vực đê thuộc thôn T, xã N, tỉnh Ninh Bình để chờ B1 đến đón thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

* Về vật chứng: Số Methamphetamine do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 2218/KL-KTHS, ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT"* là vật chứng của vụ án được chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, Công an xã N, tỉnh Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo.

Quá trình điều tra Vũ Đức M đã khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

Tại bản cáo trạng số 137/CT-VKS-KV6 ngày 23/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đã truy tố Vũ Đức M về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

** Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - N: Giữ nguyên quan điểm một phần truy tố đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt; rút một phần quyết định truy tố không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử *(Sau đây viết tắt là: HĐXX*): Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025): Xử phạt Vũ Đức M từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng của vụ án.

- Bị cáo Vũ Đức M đã thừa nhận và khai báo toàn bộ diễn biến hành vi mua, tàng trữ trái phép chất ma túy của bản thân vào sáng ngày 10/12/2025 đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì. Bị cáo không có ý kiến gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có tiến hành tố tụng, kết luận giám định và lời khai của người tham gia tố tụng khác, bản thân đã nhận thức rõ sai phạm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử*: Đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và căn cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát rút một phần quyết định truy tố không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, xác định rõ bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lời bất chính, bản thân không có thu nhập, không có tài sản riêng, nên đảm bảo căn cứ chấp nhận.

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với diễn biến nội dung vụ án được chứng minh tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định về ma túy, cũng như chính lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, ngoài ra còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút, ngày 10/12/2025, tại thôn T, xã N, tỉnh Ninh Bình; tổ công tác Công an xã N, tỉnh Ninh Bình phát hiện, bắt quả tang Vũ Đức M đang có hành vi cất giữ trái phép 0,829 gam ma túy loại Methamphetamine trong túi quần phía trước, bên phải nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của Vũ Đức M đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Ninh Bình đối với bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[3] *Về hình phạt*: Hành vi phạm tội của Vũ Đức M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với chất ma tuý, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến kỉ cương pháp luật, chuẩn mực đạo đức, lối sống, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người đã có gia đình ổn định, có đủ nhận thức về pháp luật nhưng lại thiếu gương mẫu và ý thức rèn luyện, lại luôn thể hiện lối sống tự do, buông thả nên đã sa vào nghiện ngập ma túy, dẫn đến phạm tội. Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù với mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, cũng như để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội, đặc biệt là tội phạm về ma tuý trong tình hình hiện nay.

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân, đồng thời thể hiện sự ăn năn hối cải trước pháp luật nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. HĐXX sẽ cân nhắc tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng, cũng như thấy được tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét thấy cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án hình sự, nên Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án theo Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

[4] *Về hình phạt bổ sung:* Xét mục đích phạm tội, cũng như tình hình kinh tế của bị cáo, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Điều 35 và khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là phù hợp pháp luật.

[5] *Về xử lý vật chứng của vụ án*: Số Methamphetamine thu giữ của bị cáo cùng bao gói, được Phòng K - Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định, đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu và tiêu huỷ.

[6] *Án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[7] *Quyền kháng cáo:* Bị cáo được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] *Về vấn đề khác*:

- Đối với người bán ma tuý cho M, M khai là một người đàn ông không quen biết (không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) ở khu vực cầu G - Hà Nội. Ngoài lời khai của M không còn tài liệu nào khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, làm rõ.

- Đối với người thanh niên tên là B1 ở xã N, tỉnh Ninh Bình; M khai đến nhà B1 uống rượu nhưng không nhớ tên tuổi đầy đủ, địa chỉ cụ thể của B1 ở đâu nên không có căn cứ xác minh, làm rõ.

- Đối với việc giám định ma túy trong nước tiểu của M cho kết quả dương tính, tại cơ quan điều tra M khai nhận: Ngày 10/12/2025 M một mình sử dụng 01 viên ma túy ngựa vừa mua được tại khu vực xã N, tỉnh Ninh Bình. Kết quả xác minh xác định bị cáo không thuộc trường hợp phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo Điều 256a BLHS nên Công an xã N, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính đối với M về hành vi Sử dụng trái phép chất ma tuý theo Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính Phủ là phù hợp pháp luật. Do đó HĐXX không đề cập.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đức M phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Đức M **03** (*Ba*) năm **09** (*Chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/12/2025.

[2] Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) Phong bì niêm phong có số 2218/KTHS, trên bề mặt phong bì ghi *"Mẫu vật hoàn trả QT"* của Phòng K - Công an tỉnh N.

(Vật chứng có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 31/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Ninh Bình).

[3] Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo Vũ Đức M phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng.

- *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối Cao (Vụ GĐKT I);
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - CA tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV- CA tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 6 - tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đinh Văn An